

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **03/2025/QĐST-VDS**

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk tham gia phiên họp:
Bà Phạm Thị Tường Vy – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-VDS ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc “Tuyên bố một người có mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2025/QĐST – VDS ngày 04 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lý Thị D, sinh năm 1966. (có mặt)

Địa chỉ: số nhà 21 Thôn 5, xã A, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện nay là: số nhà 21 Thôn 5, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Triệu Quang V, sinh năm 1985. (vắng mặt)

+ Ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà 21 Thôn 5, xã A, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện nay là: số nhà 21 Thôn 5, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Lý Thị D trình bày:

Bà là mẹ ruột của ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 và hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1. Chồng bà là ông Triệu Văn Năm, sinh năm 1964 mất vào ngày 07/02/2025.

Từ khi sinh ra đến nay, ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 có biểu hiện kém phát triển, rối loạn ngôn ngữ, không làm chủ được hành vi. Mọi sinh hoạt hàng ngày trong

gia đình đều phụ thuộc vào bà D. Anh V thường hay đập phá đồ đạc, la hét, nóng tính. Do biểu hiện bệnh ngày một nặng nên ngày 31/3/2021 được Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar (cũ) xác nhận là đối tượng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đến nay.

Từ khi sinh ra đến nay, ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 có biểu hiện kém phát triển, rối loạn ngôn ngữ, không làm chủ được hành vi. Mọi sinh hoạt hàng ngày trong gia đình đều phụ thuộc vào bà D. Anh D1 thường hay đập phá đồ đạc, la hét, nóng tính. Do biểu hiện bệnh ngày một nặng nên ngày 31/3/2021 được Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xác nhận là đối tượng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đến nay.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1 và gia đình trong các giao dịch dân sự về sau nên bà Lý Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1 là người mất năng lực hành vi dân sự (bao gồm mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi), chỉ định người giám hộ cho ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1 là bà Lý Thị D.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự.

Thẩm phán đã thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định tại Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1 là người mất năng lực hành vi dân sự của bà Lý Thị D và căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần số 163/KLGD ngày 31 tháng 7 năm 2025 đối với ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và kết luận giám định pháp y tâm thần số 164/KLGD ngày 31 tháng 7 năm 2025 đối với ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, 370, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 47, 48, 49, 54, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 59 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lý Thị D. Tuyên bố ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 là người mất năng lực hành vi dân sự (mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi); cử bà Lý Thị D là người giám hộ cho ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 và thực hiện các quyền của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Lý Thị D phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: bà Lý Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 là người mất năng lực hành vi dân sự. Ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 hiện đang cư trú tại: Thôn 5, xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk theo quy định tại **khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự**.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu, bản tự khai của người yêu cầu bà Lý Thị D trình bày:

Bà là mẹ ruột của ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988; bà đang trực tiếp nuôi dưỡng ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1. Chồng bà là ông Triệu Văn Năm, sinh năm 1964 mất vào ngày 07/02/2025. Từ khi sinh ra đến nay, ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 có biểu hiện kém phát triển, rối loạn ngôn ngữ, không làm chủ được hành vi. Mọi sinh hoạt hàng ngày trong gia đình đều phụ thuộc vào bà D. Anh V, anh D1 thường hay đập phá đồ đạc, la hét, nóng tính. Do biểu hiện bệnh ngày một nặng nên ngày 31/3/2021 anh V và anh D1 được Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xác nhận là đối tượng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đến nay. Hiện bố ruột của ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1 đã mất nên bà đề nghị tuyên bố ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 mất năng lực hành vi mục đích để thực hiện việc giám hộ cho anh V và anh D1; thực hiện thủ tục thừa kế theo quy định.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.*”

Ngày 24/7/2025, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 05/2025/QĐ-TA đối với năng lực hành vi dân sự của ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và Quyết định trưng cầu giám định số 06/2025/QĐ-TA đối với năng lực hành vi dân sự và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 theo đơn yêu cầu của bà Lý Thị D.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 164/KLGD ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần - Khu vực Tây Nguyên, kết luận: Triệu Quang D1; sinh năm 1988; Giới tính: Nam, Nơi thường trú: thôn 5, xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Về y học: Hiện tại Triệu Quang D1 bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng (theo Bảng phân

loại bệnh tật Quốc tế lần thứ 10 -ICD10, bệnh có mã là F72); Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hiện mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 163/KLGD ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần - Khu vực Tây Nguyên, kết luận: Triệu Quang V; sinh năm 1985; Giới tính: Nam, Nơi thường trú: thôn 5, xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Về y học: Hiện tại Triệu Quang V bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng (theo Bảng phân loại bệnh tật Quốc tế lần thứ 10 -ICD10, bệnh có mã là F72); Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hiện mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Từ các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ, trình bày của đương sự tại phiên họp: Xét thấy yêu cầu của bà Lý Thị D yêu cầu tuyên bố ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

Đối với việc chỉ định người giám hộ cho ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988: Bà Lý Thị D là mẹ ruột của ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988; ông Triệu Văn Năm là bố ruột của anh V, anh D1 hiện đã mất và đáp ứng đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự nên Tòa án chỉ định người giám hộ cho ông Triệu Quang V, sinh năm 1985 và ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988 là bà Lý Thị D là phù hợp.

[3]. Về chi phí giám định và lệ phí:

Về chi phí giám định: Bà Lý Thị D đã nộp trực tiếp cho Trung tâm pháp y tâm thần - Khu vực Tây Nguyên nên Tòa án không đặt ra để xem xét.

Về lệ phí: Bà Lý Thị D phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 369, Điều 370, 371, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 22, Điều 49 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Lý Thị D.

- Tuyên bố ông Triệu Quang V, sinh ngày 20/10/1985; số CCCD xxxx8500xxxx là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Lý Thị D là người giám hộ của ông Triệu Quang V, sinh năm 1985. Bà Lý Thị D có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với ông Triệu Quang V, sinh năm 1985.

- Tuyên bố ông Triệu Quang D1, sinh ngày 20/9/1988; số CCCD xxxx8801xxxx là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Lý Thị D là người giám hộ của ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988. Bà Lý Thị D có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với ông Triệu Quang D1, sinh năm 1988.

Bà Lý Thị D được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ mất năng lực hành vi dân sự (ông Triệu Quang V và ông Triệu Quang D1) theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lý Thị D phải chịu 600.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 600.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0005008 ngày 08 tháng 7 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3- tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6.7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Thi hành án DS.T.Đắk Lắk;
- UBND xã Quảng Phú;
- VKSND KV3 – Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Thị Huyền Diệu